

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 14/2024/QĐ-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Krông Búk, ngày 28 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: **Ông Lê Anh Thái.**

Thư ký phiên họp: **Ông Nguyễn Quốc Đạt.**

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 14/2024/QĐ-TA ngày 21/6/2024, đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: Y Việt N, sinh ngày 16/9/2000; giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; CCCD số: 066200013040; Nơi cấp: Cục C về TTXH; dân tộc: Ê đê; trình độ học vấn: 4/12; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Buôn Kbuôr, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Y Dang A, sinh năm 1975 và bà H Nê N1, sinh năm 1973; Hiện cư trú tại: Buôn DKbuôr, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Người bị đề nghị: Y Việt N – có mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Kim B – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K – Đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 10/GUQ-LĐTBXH ngày 17/6/2024 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk: Bà Trương Thị Thảo Ngọc - Kiểm sát viên.

3. Với sự có mặt của bà H Nê N1, sinh năm 1973; anh Y Thu N2, sinh năm 1994 (mẹ và anh trai của Y Việt N).

Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN THẤY:

Ngày 28/5/2024, Y Việt N có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy, đề nghị Trung tâm y tế huyện K. Tỉnh Đắk Lắk xác định tình trạng nghiện ma túy Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 28/5/2024 của Trung

tâm y tế huyện K về việc xác định người nghiện ma túy, đã kết luận: Tét nhanh ma túy Morphin trong nước tiểu, có kết quả: Dương tính. Xác định Y Việt N có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là M.

Ý kiến của đại diện Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc được xác định là nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Morphin (H), Công an xã C, huyện K đã yêu cầu anh Y Việt N đăng ký và thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện, nhưng anh Y V không đăng ký và không tham gia cai nghiện tự nguyện là vi phạm vào khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/12/2021. Theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng đối với người bị đề nghị Y Việt N.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị là phù hợp, hồ sơ đầy đủ, đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị. Về thời hạn cai nghiện bắt buộc đề nghị áp dụng thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại bản tường trình, biên bản làm việc ngày 28/5/2024, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, người bị đề nghị Y Việt N trình bày:

Anh Y Việt N bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 7/2023, loại ma túy sử dụng là M (H), tần suất sử dụng 03 ngày/lần, hình thức sử dụng là tiêm trích trực tiếp vào cơ thể. Anh Y Việt N đã đến Công an xã C để được hướng dẫn và mong muốn được xác định tình trạng nghiện ma túy. Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện K, anh Y V đã được Công an xã C hướng dẫn đăng ký và tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện. Tuy nhiên bản thân anh Y Việt N biết mình đã nghiện ma túy từ lâu, anh không đăng ký và tham gia cai nghiện tự nguyện vì biết sẽ không cai nghiện thành công, nên anh Y Việt N đề nghị được đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Ý kiến trình bày của bà H Nê N1, anh Y Thu N2 (là mẹ đẻ và anh trai của Y Việt N).

Gia đình bà H Nê N1 biết anh Y V sử dụng và nghiện ma túy từ năm 2023, gia đình đã khuyên bảo và tự cai nghiện cho anh Y V nhiều lần nhưng không có kết quả. Bản thân anh Y V cũng biết mình nghiện ma túy và tự nguyện yêu cầu được đi cai nghiện bắt buộc. Gia đình bà H Nê N1 hoàn toàn đồng ý với việc lập hồ sơ đưa anh Y V vào cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy bắt buộc của Cơ quan có thẩm quyền. Vì điều kiện gia đình bà H Nê N1 rất khó khăn, không có điều kiện để đưa anh Y V đi cai nghiện tự nguyện tại cơ sở y tế được. Vì vậy gia đình anh Y V đề nghị Tòa án

xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Y V đề nghị anh Y V có thể cai nghiện thành công.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ các tài liệu, chứng cứ, ý kiến đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk.

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng: *Về thẩm quyền:* Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y Việt N3 thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Về thời hiệu: Căn cứ quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng, chống ma túy; khoản 1 điều 9 nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao, Hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, xác định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Y Việt N đảm bảo đúng thời hiệu.

Về hồ sơ đề nghị: Đã đảm bảo đúng trình tự theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020; khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

2. Về nội dung: Người bị đề nghị anh Y Việt N thừa nhận mình sử dụng và nghiện ma túy từ tháng 7/2023, loại ma túy sử dụng là M (H), tần suất sử dụng 03 ngày/lần, hình thức sử dụng là tiêm trích trực tiếp vào cơ thể. Anh Y Việt N đã tự giác đến Công an xã C để được hướng dẫn và mong muốn được xác định tình trạng nghiện ma túy. Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện K, anh Y V đã được Công an xã C hướng dẫn đăng ký và tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện. Tuy nhiên bản thân anh Y Việt N biết mình đã nghiện ma túy từ lâu, anh không đăng ký và tham gia cai nghiện tự nguyện vì biết sẽ không cai nghiện thành công, nên anh Y Việt N đề nghị được đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Y Việt N đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K đã đầy đủ, đúng quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính; người bị đề nghị Y Việt N và gia đình có nguyện vọng được đi cai nghiện tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk nên cần chấp nhận và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y Việt N với thời hạn 02 năm để đảm bảo việc chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của Cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy;

Căn cứ khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 105; Điều 106 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40; 41; 54 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ Điều 3; Điều 23; 30; 31; 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Y Việt N.

Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk tại xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là **02 (hai) năm**, kể từ ngày ngày người bị đề nghị Y Việt N được giao cho Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết; Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan Thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K có trách nhiệm phối hợp với Công an huyện K đưa người phải chấp hành Quyết định vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng LĐTB & XH huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- CA huyện Krông Búk;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- UBND; Công an xã Cư Pong;
- Người bị đề nghị; - Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Anh Thái